CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

Ngày 30/06/2025	32,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.9%	**17.4%**	**27.0%**

ROE (Q2/25): 16.8% | +/- YoY ▲ 0.5%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	33.6 tỷ VNĐ	▲ 11.5 ▲ 51.8%	▲ 9.70 ▲ 40.4%
LN gộp	21.2 tỷ VNĐ	▲ 7.80 ▲ 58.3%	▲ 7.70 ▲ 57.1%
LN thuần	26.0 tỷ VNĐ	▲ 7.00 ▲ 37.1%	▲ 7.70 ▲ 42.3%
LN sau thuế	20.6 tỷ VNĐ	▲ 5.70 ▲ 38.4%	▲ 4.20 ▲ 25.7%

	6T 2025	YoY
DT thuần	55.7 tỷ VNĐ	▲ 7.30 ▲ 15.0%
LN gộp	34.6 tỷ VNĐ	▲ 6.00 ▲ 21.2%
LN thuần	45.0 tỷ VNĐ	▲ 7.00 ▲ 18.5%
LN sau thuế	35.6 tỷ VNĐ	▲ 1.70 ▲ 4.9%

Kết quả kinh doanh

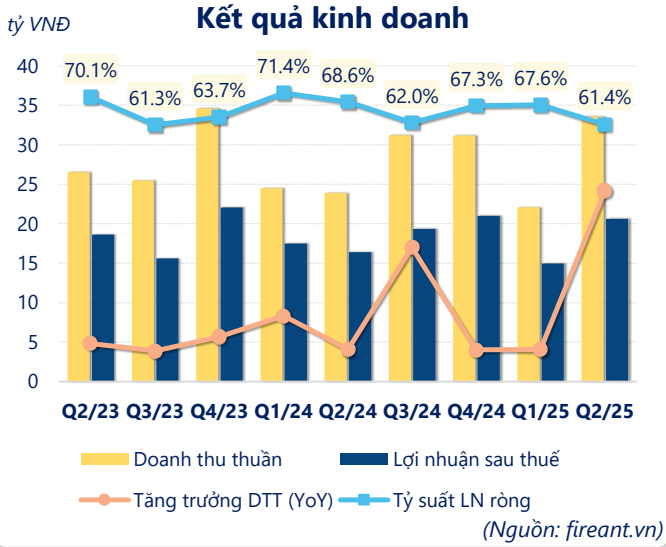

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

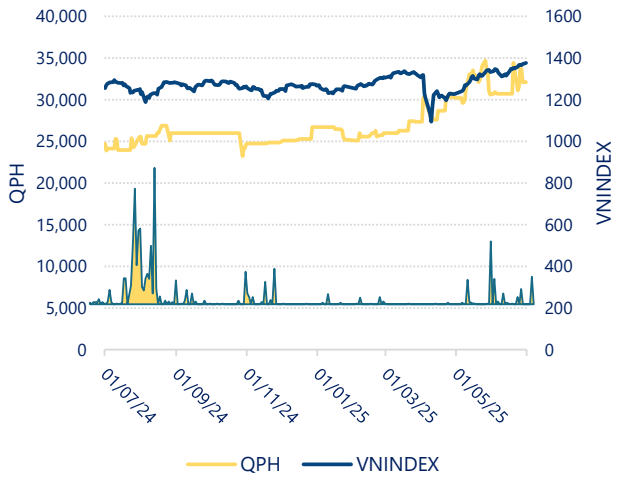

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

Tăng trưởng lợi nhuận

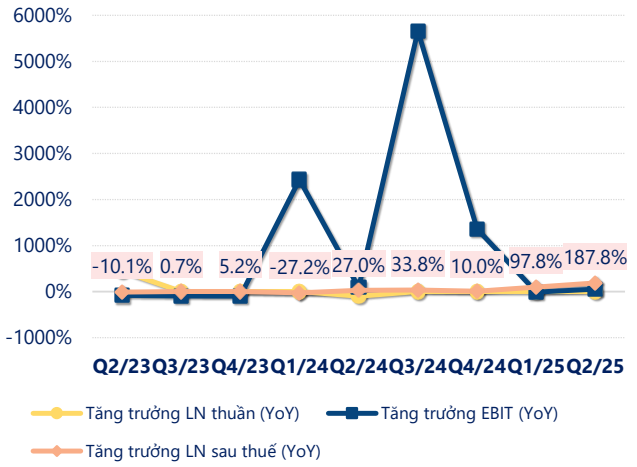

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

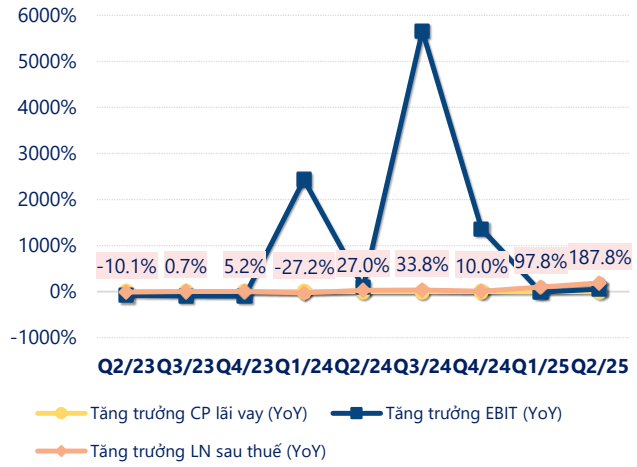

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

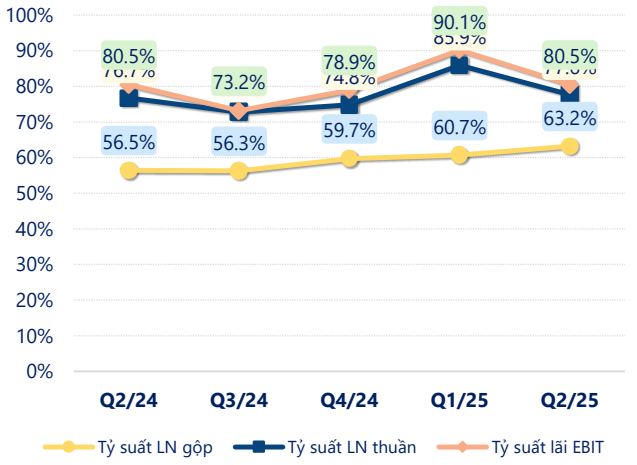

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

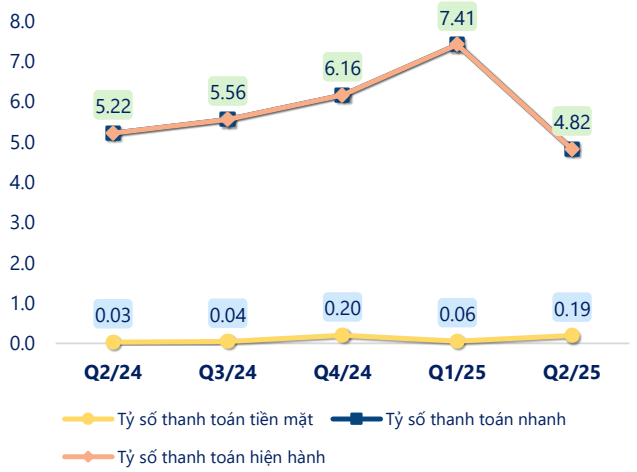

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

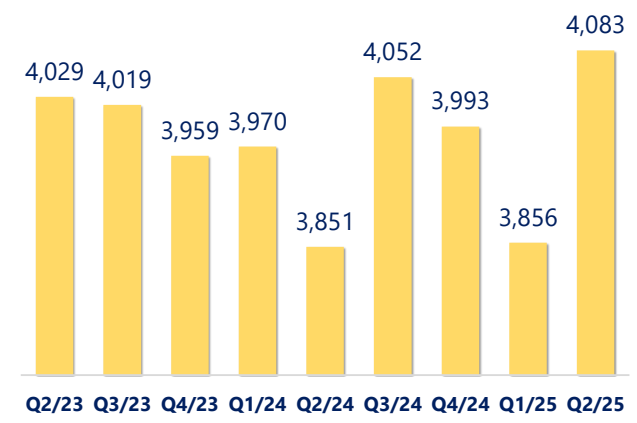

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Quế Phong (UPCOM: QPH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**33.6**	**23.9**	**40.4%**	**55.7**	**48.4**	**15.0%**
Giá vốn hàng bán	12.3	10.4	18.7%	21.0	19.8	6.0%
Lợi nhuận gộp	21.2	13.5	57.1%	34.6	28.6	21.2%
Doanh thu HĐTC	7.49	7.42	1.0%	15.6	13.7	14.1%
Chi phí TC	1.14	1.00	14.0%	2.31	1.25	84.8%
Chi phí lãi vay	1.14	1.01	12.8%	2.31	1.25	84.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.52**	**1.58**	**-3.8%**	**2.88**	**2.98**	**-3.5%**
LN thuần từ HĐKD	26.0	18.3	42.3%	45.0	38.0	18.5%
Lợi nhuận khác	**-0.18**	**-0.12**	**-46.4%**	**-0.41**	**-0.37**	**-10.7%**
LN trước thuế	25.9	18.2	42.1%	44.6	37.6	18.5%
Lợi nhuận sau thuế	**20.6**	**16.4**	**25.7%**	**35.6**	**33.9**	**4.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**20.6**	**16.4**	**25.7%**	**35.6**	**33.9**	**4.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

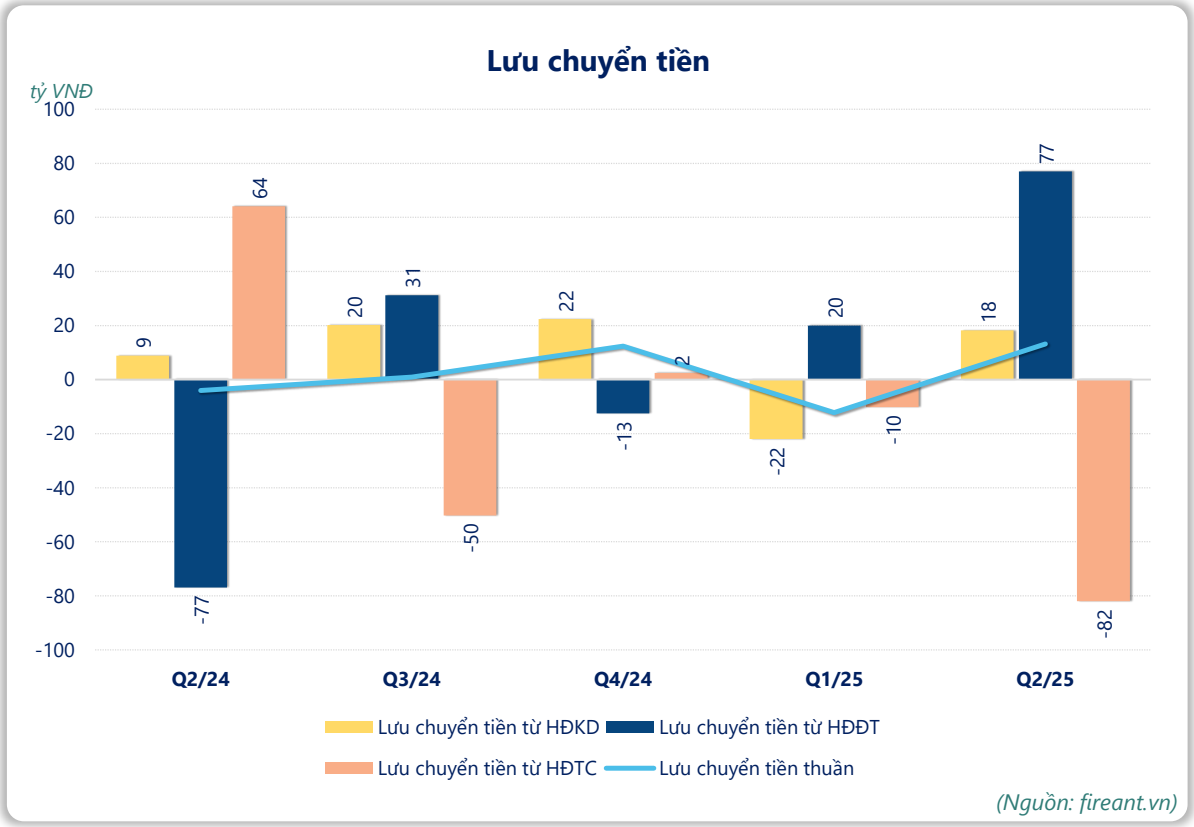

(Nguồn: fireant.vn)